

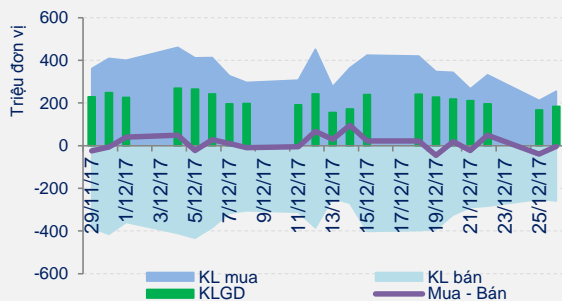
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/12/2017

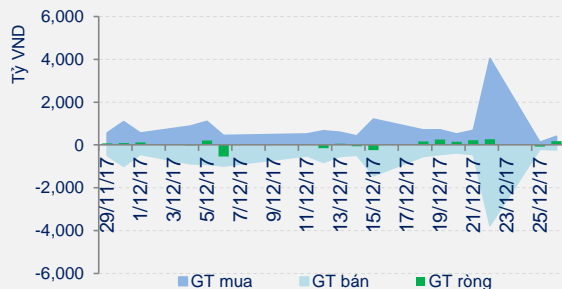
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	965.93	114.06
% Thay đổi	↑ 0.80%	↑ 0.73%
KLGD (CP)	183,593,330	54,623,946
GTGD (tỷ đồng)	5,004.91	813.74
Tổng cung (CP)	259,496,170	85,973,800
Tổng cầu (CP)	255,548,780	83,545,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,915,380	2,245,879
KL mua (CP)	9,419,980	868,000
GT mua (tỷ đồng)	404.69	20.89
GT bán (tỷ đồng)	233.59	37.48
GT ròng (tỷ đồng)	171.10	(16.59)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.08%	13.7	2.6	1.9%
Công nghiệp	↑ 0.77%	20.3	6.1	17.6%
Dầu khí	↑ 2.13%	20.7	3.6	6.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.13%	21.7	5.6	1.9%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.03%	15.8	3.7	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.06%	23.3	8.2	12.9%
Ngân hàng	↑ 0.96%	14.8	2.2	11.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.54%	10.5	2.1	8.9%
Tài chính	↑ 0.58%	26.9	4.2	35.5%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 2.86%	15.4	3.6	1.9%
VN - Index	↑ 0.80%	18.9	5.4	97.9%
HNX - Index	↑ 0.73%	14.1	2.4	2.1%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Tiếp đà tăng điểm trong phiên đầu tuần, cả hai sàn đều kết phiên với sắc xanh trong phiên hôm nay, thanh khoản cũng cải thiện nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,62 điểm (+0,8%) lên 965,93 điểm; HNX-Index tăng 0,82 điểm (+0,73%) lên 114,06 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ nhưng vẫn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 6.066 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 241 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thuận chiếm tới 1.868 tỷ đồng. NVL thỏa thuận lớn với khoảng 18,8 triệu cổ phiếu, giá trị ước đạt 1.099 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 286 mã tăng, 122 mã tham chiếu, 234 mã giảm. Thị trường giao dịch trong sắc xanh ngay từ đầu phiên với diễn biến giằng co quanh tham chiếu trong suốt phiên sáng; về chiều, lực cầu mạnh dần ở một số trụ cột đã kéo các chỉ số đồng loạt tăng khá mạnh. Những mã ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index như GAS (+3,4%), VNM (+1,5%), CTG (+4,3%), VRE (+2,1%), MSN (+1,8%), BID (+1,3%), VJC (+1,4%). Chiều ngược lại, chỉ có vài mã lớn là giảm điểm như SAB (-2,9%), BHN (-3,1%), FPT (-0,9%). Nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ diễn biến tích cực của giá dầu thế giới và đồng loạt tăng tốt PVS (+4,4%), PVD (+2,1%), PVC (+4,1%), PVB (+5,4%). Cổ phiếu nóng CMG (-6,9%) sau phiên tăng trần hôm qua thì đã quay đầu giảm sàn trong phiên hôm nay về mức 31.650 đồng, khớp lệnh hơn 600 nghìn cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tiếp tục có phiên hồi phục thứ ba liên tiếp nhờ lực kéo chủ yếu từ nhóm Large Cap với các mã tiêu biểu như GAS, VNM, CTG, VRE, PLX, MSN, BID, VJC. Giao dịch trên thị trường cũng trở nên sôi động hơn, nhất là về cuối phiên giúp cho thanh khoản được cải thiện lên 6.000 tỷ đồng trên cả hai sàn. Điểm tích cực có thể quan sát được là việc dòng tiền có sự lan tỏa tốt hơn giúp các nhóm ngành cổ phiếu, cũng như các nhóm vốn hóa khác Mid Cap, Small Cap đều có sự tăng trưởng. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của VN-Index và HNX-Index tiếp tục duy trì Tích cực với các ngưỡng kháng cự gần nhất lần lượt tại 970 điểm và 114,6 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 27/12, VN-Index có thể sẽ đi ngang và tích lũy với diễn biến phân hóa của các cổ phiếu trong biên độ 960-970 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn sau khi đã tận dụng những nhịp hồi phục để bán ra nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải và quan sát thị trường trong giai đoạn này để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và có triển vọng tăng trưởng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

26/12/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch, đã tăng được duy trì tốt về cuối phiên, đã giúp chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Cũng có thời điểm trong phiên sáng, chỉ số lùi nhẹ về sắc đỏ trước áp lực bán của nhà đầu tư, tạo đáy trong phiên tại 957,24 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 7,62 điểm (+0,8%) lên 965,93 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 3.200 đồng, VNM tăng 2.900 đồng, CTG tăng 950 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 7.600 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 112,68 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, lực cầu đổ mạnh vào thị trường giúp chỉ số tăng dần lên sắc xanh, đã tăng mạnh dần về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,82 điểm (+0,73%) lên 114,06 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 1.000 đồng, DL1 tăng 4.300 đồng, VGC tăng 800 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 5.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 176,76 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,9 triệu cổ phiếu. MSN là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 75,8 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 45,6 tỷ đồng tương ứng với 584 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 50,9 tỷ đồng tương ứng với 1,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 16,59 triệu đồng tương ứng với khối lượng 1,4 triệu cổ phiếu. VCG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 20,9 tỷ đồng tương ứng với 967 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là IVS với 7,1 tỷ đồng tương ứng với 643 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 9,2 tỷ đồng tương ứng với 402 nghìn cổ phiếu.

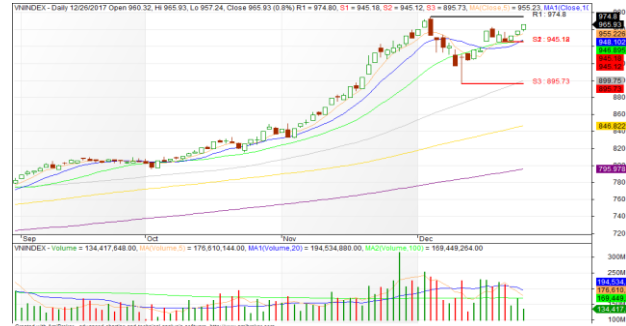
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Nhật Bản lấy lại "ngôi vương" nhà đầu tư FDI tại Việt Nam

Nhật Bản đứng vị trí thứ nhất đầu tư FDI vào Việt Nam với tổng vốn đầu tư 9,11 tỷ USD, chiếm 25,4% tổng vốn đầu tư.

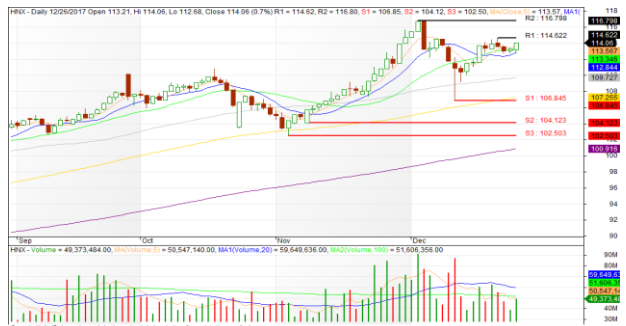
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index có phiên hồi phục thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh tiếp tục ở mức thấp với chỉ hơn 134 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 947-955 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 970 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 900 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 796 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 27/12, VN-Index có thể sẽ đi ngang với diễn biến phân hóa trong biên độ 960-970 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục khá tốt trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức trung bình với hơn 49 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 112,8-113,6 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 114,6 điểm (đỉnh phiên 21/12). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 109,7 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 100,9 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 27/12, HNX-Index có thể tiếp tục sideway up để hướng đến ngưỡng kháng cự tại 114,6 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,42 - 36,51 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố sáng 26/12 ở mức 22.425 VND, giảm 5 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4 USD/ounce tương ứng 0,31% lên 1.282,8 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,07 điểm tương ứng với 0,08% xuống 92,81 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1874 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3375 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,29 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

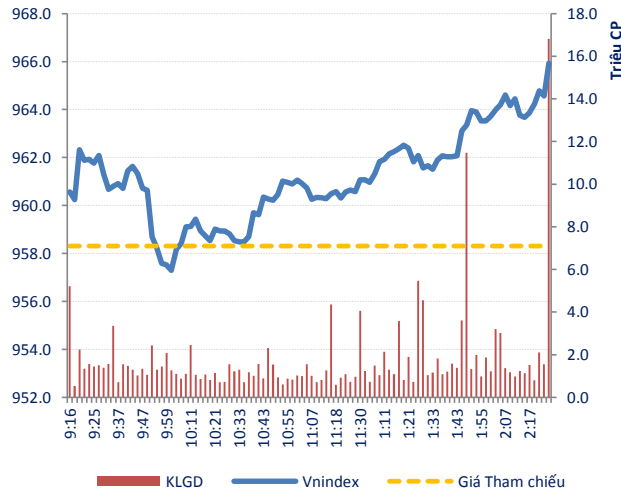
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,05 USD/thùng tương ứng với 0,09% lên 58,52 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

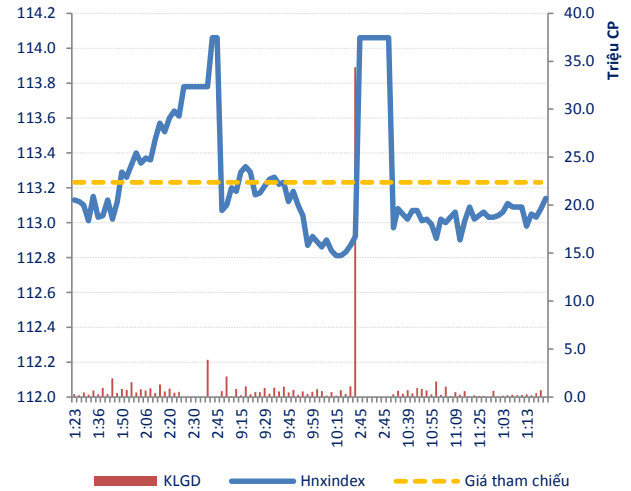
Kết thúc phiên giao dịch ngày 22/12, chỉ số Dow Jones giảm 28,23 điểm tương ứng 0,11% xuống 24.754,06 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 5,4 điểm tương ứng 0,08% xuống 6.959,96 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 1,23 điểm tương ứng 0,05% xuống 2.683,34 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

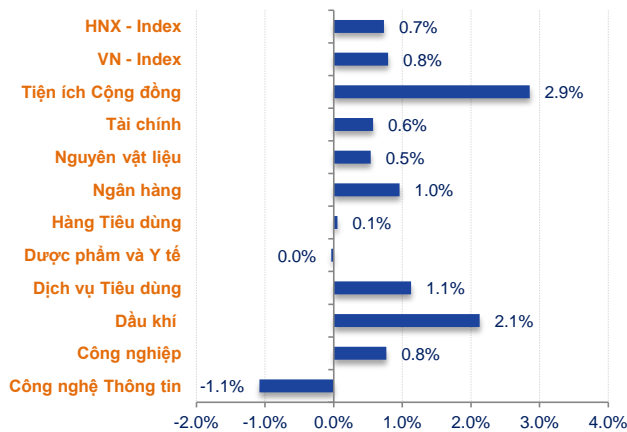
KLGD và VN-Index trong phiên



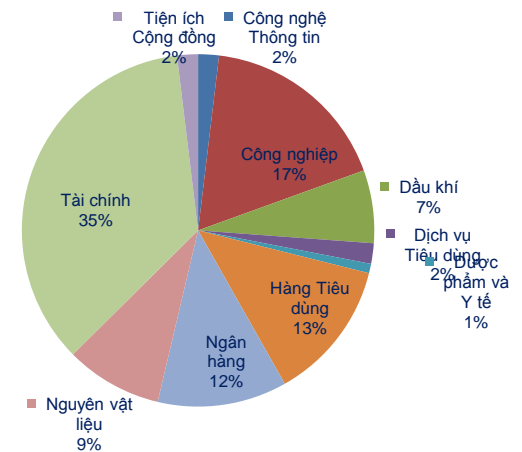
KLGD và HNX-Index trong phiên



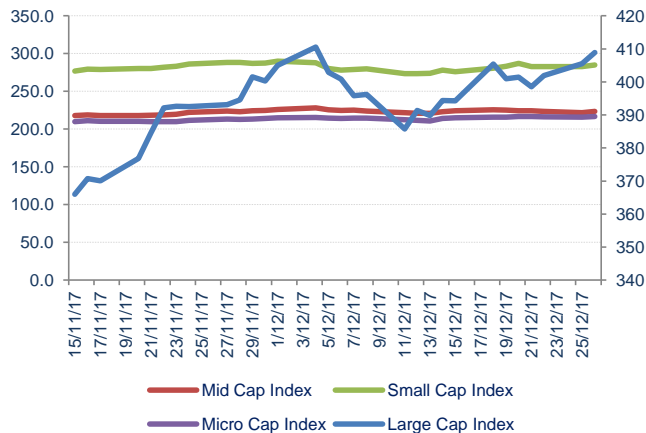
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



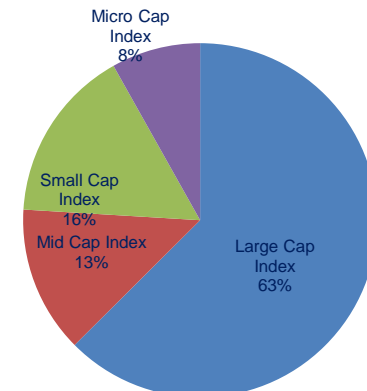
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MSN	1,020,110	SSI	1,814,980
2	HAG	769,530	E1VFN30	367,620
3	VRE	611,600	BID	291,040
4	VIC	583,840	EVE	226,100
5	HPG	291,050	KBC	133,440

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	401,600	VCG	967,400
2	VGC	198,400	IVS	642,900
3	BVS	102,800	KVC	143,700
4	IDV	7,000	APS	116,900
5	S55	5,000	KLF	90,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVL	61.60	61.80	↑ 0.32%	18,985,001
HAG	7.30	7.40	↑ 1.37%	14,376,200
TTF	7.40	7.46	↑ 0.81%	6,289,710
SSI	27.85	28.00	↑ 0.54%	5,812,250
FLC	7.00	6.95	↓ -0.71%	5,390,800

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	22.70	23.70	↑ 4.41%	7,972,296
SHB	9.00	9.10	↑ 1.11%	7,870,612
ACB	34.50	34.70	↑ 0.58%	4,926,103
PVX	2.30	2.20	↓ -4.35%	3,614,743
VCG	21.50	21.60	↑ 0.47%	2,844,380

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MCP	24.30	26.00	1.70	↑ 7.00%
LGC	18.60	19.90	1.30	↑ 6.99%
FDC	23.75	25.40	1.65	↑ 6.95%
SVT	6.92	7.40	0.48	↑ 6.94%
HMC	12.25	13.10	0.85	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIE	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
HLY	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
TV3	35.20	38.70	3.50	↑ 9.94%
VSM	12.20	13.40	1.20	↑ 9.84%
PBP	15.30	16.80	1.50	↑ 9.80%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMG	34.00	31.65	-2.35	↓ -6.91%
CDO	2.32	2.16	-0.16	↓ -6.90%
GTA	16.00	14.90	-1.10	↓ -6.88%
NAV	5.85	5.45	-0.40	↓ -6.84%
TIX	38.80	36.20	-2.60	↓ -6.70%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHC	34.00	30.60	-3.40	↓ -10.00%
NGC	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
PEN	16.20	14.60	-1.60	↓ -9.88%
BKC	9.20	8.30	-0.90	↓ -9.78%
DST	8.20	7.40	-0.80	↓ -9.76%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	18,985,001	12.5%	2,391	25.8	3.3
HAG	14,376,200	3250.0%	788	9.4	0.5
TTF	6,289,710	-106.6%	(951)	-	9.2
SSI	5,812,250	10.9%	1,862	15.0	1.6
FLC	5,390,800	6.5%	862	8.1	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	7,972,296	7.1%	1,897	12.5	1.0
SHB	7,870,612	10.2%	1,253	7.3	0.7
ACB	4,926,103	12.6%	1,882	18.4	2.2
PVX	3,614,743	-5.5%	(410)	-	0.7
VCG	2,844,380	8.5%	1,440	15.0	1.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MCP	↑ 7.0%	15.1%	2,072	12.5	2.0
LGC	↑ 7.0%	6.2%	979	20.3	1.6
FDC	↑ 6.9%	-1.2%	(183)	-	1.8
SVT	↑ 6.9%	2.1%	253	29.2	0.6
HMC	↑ 6.9%	19.7%	3,268	4.0	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VIE	↑ 10.0%	-3.0%	(194)	-	1.7
HLV	↑ 10.0%	3.8%	874	15.1	0.6
TV3	↑ 9.9%	13.5%	2,464	15.7	2.1
VSM	↑ 9.8%	22.5%	3,156	4.2	1.0
PBP	↑ 9.8%	17.7%	2,405	7.0	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	1,020,110	9.6%	2,082	36.3	4.1
HAG	769,530	3.8%	788	9.4	0.5
VRE	611,600	12.3%	1,155	41.6	3.7
VIC	583,840	4.3%	737	105.9	7.4
HPG	291,050	32.1%	5,775	7.6	2.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	401,600	7.1%	1,897	12.5	1.0
VGC	198,400	12.0%	1,901	13.5	1.8
BVS	102,800	6.7%	1,486	14.5	0.9
IDV	7,000	45.1%	5,012	6.5	2.7
S55	5,000	12.5%	7,004	3.6	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	294,464	43.2%	7,152	28.4	12.3
VIC	205,741	4.3%	737	105.9	7.4
GAS	186,551	21.6%	4,691	20.8	4.7
VCB	184,925	15.8%	2,261	22.7	3.4
SAB	164,809	31.5%	6,966	36.9	11.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	34,211	12.6%	1,882	18.4	2.2
VCS	19,120	59.6%	13,163	18.2	9.0
VGC	10,931	12.0%	1,901	13.5	1.8
PVS	10,587	7.1%	1,897	12.5	1.0
SHB	10,185	10.2%	1,253	7.3	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FIT	2.83	2.9%	427	21.1	0.8
HAI	2.74	5.0%	582	12.9	0.7
CMX	2.46	-128.6%	(3,358)	-	1.2
TSC	2.40	-0.2%	(22)	-	0.3
PPI	2.25	-4.6%	(477)	-	0.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PCG	3.48	-1.5%	(163)	-	1.1
HKB	3.20	-1.7%	(187)	-	0.3
KLF	2.76	1.9%	204	16.7	0.3
VCG	2.62	8.5%	1,440	15.0	1.6
DPS	2.48	1.8%	190	11.1	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
